TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 19/2025/HS-ST Ngày: 29 - 9 - 2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Bá Khiên và ông Lường Khắc Tiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ tham gia phiên tòa: ông Bùi Bảo Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

NGUYỄN HOÀNG L, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1989 tại Ý - Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình). Nơi cư trú: thôn A, xã Ý, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Trịnh Thị Ngọc L1 (đã chết); bị cáo có vợ là Trịnh Thị Q1 (đã chết) và 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/9/2020, bị Toà án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù, cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 19/6/2025. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: ông Trần Văn T, sinh năm 1984. Trú tại: Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Trí D, sinh năm 1992. Trú tại: Thôn N, xã T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

2. Ông Bùi Việt L2, sinh năm 1972. Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường T, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng L là lái xe thuê cho ông Nguyễn Trí D từ tháng 10 năm 2024 và được giao cho xe ôtô đầu kéo BKS 34H-024.17 và sơmi rơmooc BKS 15R-163.55. Ngày 13/02/2025, Nguyễn Hoàng L điều khiển xe kéo theo sơmi rơmooc lên huyện S, tỉnh Sơn La chở sắn tươi. Sau khi lấy được sắn, L điều khiển xe đi theo QL6 về tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 19 giờ 55 phút, ngày 14/02/2025, khi đi đến địa phận xóm T, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình (nay là xã P, tỉnh Phú Thọ), là đoạn đường xuống dốc quanh co, L điều khiển xe đi ở số 4 và liên tục sử dụng phanh để hãm tốc độ dẫn đến mất tác dụng của phanh và xe trôi dốc với tốc độ cao và bị đổ nghiêng trượt lấn sang phần đường ngược chiều, hướng Sơn La - Hà Nội đâm va vào xe ôtô đầu kéo BKS 26C-038.73 do anh Trần Văn T điều khiển gây tai nạn giao thông. Hậu quả Nguyễn Hoàng L và Trần Văn T bị thương, hai phương tiện ôtô cùng sơmi rơmooc bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: hiện trường xảy ra tai nạn tại Km 146+130 QL6 thuộc địa phận xã P, tỉnh Phú Thọ. Là đoạn đường xuống dốc cua từ trái qua phải theo hướng Sơn La – Hà Nội. Mặt đường trải nhựa, phân chia phần đường bằng vạch sơn đứt đoạn, lòng đường rộng 14m. Lấy mép đường bên phải hướng Sơn La – Hà Nội là mép đường chuẩn, lấy cột mốc ký hiệu H2/146 ở lề đường bên trái hướng Sơn La – Hà Nội làm mốc chuẩn. Lề đường bên trái rộng 1,0m tiếp giáp là rãnh thoát nước diện 1,2 x 0,5m. Lề đường bên phải rộng 0,8m tiếp giáp là rãnh thoát nước diện 1,2 x 05m. Tại hiện trường có một vết cày trượt, 01 ôtô đầu kéo BKS 34H-024.17 kéo theo sơmi rơmooc BKS 15R-163.55, 01 xe ôtô đầu kéo BKS 26C-038.73 kéo theo sơmi rơmooc BKS 26R-003.25. Tại phần đường và bãi đất trống bên trái là vùng các củ sắn tươi đổ rải rác. Vết cày trượt đứt đoạn, đầu vết nằm ở phần đường bên phải, cuối vết nằm ở trục sau bên trái thứ hai của xe 34H-024.17. Vết cày trượt có diện 40,8 x 1,0m. Đo từ đầu vết đến mép đường chuẩn là 7,4m, đến mốc chuẩn là 19,85m. Vị trí xe 34H-024.17 kéo theo sơmi rơmooc 15R-163.55 nằm lật nghiêng sườn trái tại lề đường bên trái, đầu xe hướng Hà Nội, đuôi xe hướng Sơn La. Từ trục trước đầu xe đến mép đường chuẩn là 12,4m, từ trục sau bên trái của sơmi rơmooc đến mốc chuẩn là 45,86m, từ trục sau bên trái thứ ba tính từ đầu sơmi rơmooc đến mép chuẩn là 15,1m. Vị trí xe 26C-038.73 kéo theo sơmi rơmooc 26R-003.25 nằm lật nghiêng sườn phải, đầu xe nằm lề đường bên trái, đuôi sơmi rơmooc nằm lền đường bên trái. Từ trục sau bánh thứ ba bên trái sơmi rơmooc tính từ đầu sơmi rơmooc đến mép chuẩn là 13,7m, đến mốc chuẩn là 62,3m. Vị trí va chạm được xác định nằm sát mép đường bên trái. Từ điểm va chạm đến mép chuẩn là 13,1m, đến mốc chuẩn là 48,8m, đến trục trước bên trái xe 34H-024.17 là 4,5m. Đối với xe 34H-024.17 bị hỏng toàn bộ cabin; bị móp méo hư hỏng hoàn toàn nóc xe, kính chắn gió, kính hai bên hông, mặt nạ; đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị vỡ, ba đờ sốc móp méo cong vênh; dàn sắt xi cuối bên trái bị biến dạng hướng từ dưới lên trên diện 10 x 0,2cm; lốp ngoài bên trái phía trước bị nổ, xịt hơi; đèn chiếu hậu hai bên đứt vỡ; ốp la-zăng

phía trước bên trái có vết cà xước, tỳ trượt, móp méo diện 42 x 42cm; thùng mooc kéo sơmi rơmooc hư hỏng diện 15,46 x 2,4m; thành thùng phía sau bám dính bụi đất, để lại vết tỳ trượt, cà xước từ trước ra sau theo chiều dài thành thùng. Đối với xe 26C-038.73 bị hư hỏng toàn bộ đầu kéo, phần vỏ bị bung rời, tổng thành cabin hư hỏng toàn bộ; giàn nóng, két nước móp méo biến dạng diện 86 x 125cm; cổ hút turbo đứt rời khỏi vị trí ban đầu; cổ xả móp méo diện 17 x 90cm; móc khoá nối cabin với bóng hơi gãy, cong vênh diện 35,5 x 17cm; sườn sơmi rơmooc cong vênh, toàn bộ chiều dài của sơmi rơmooc là 7,0m để lại các vết thủng, rách, tỳ trượt; tại vị trí cách đầu thùng 2,3m để lại vết thủng rách diện 3 x 9cm, vị trí cách đầu thùng 3,2m để lại vết thủng diện 28 x 4,5cm; vị trí góc dưới thành thùng phía trước bên trái để lại vết thủng, rách, từ vị trí rách đến cạnh dưới thành thùng là 48cm, có diện 45 x 3cm.

Theo Kết luận định giá tài sản số 21/ĐG-HĐĐG ngày 17/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện M, tỉnh Hòa Bình kết luận: Giá trị thiệt hại do tai nạn bị hư hỏng của xe ôtô BKS 26C-038.73 và sơmi rơmooc 26R-003.25 là 292.700.000 *(Hai trăm chín mươi hai triệu, bảy trăm nghìn)* đồng.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 70/KLTTCT-TTPY của Trung tâm giám định pháp y tỉnh H kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Văn T tại thời điểm giám định là 11%.

Tại kết luận giám định số 3989/KL-KTHS ngày 19/6/2025 của V Bộ C kết luận: Không xác định được hệ thống phanh và hệ thống lái của xe 34H-024.17 và sơmi rơmooc 15R-163.55 có bảo đảm an toàn kỹ thuật hay không do xe bị hư hỏng sau tai nạn; các lốp xe còn khi nén, bảo đảm an toàn kỹ thuật.

Tại Kết luận giám định số 287/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh H kết luận tốc độ của xe 34H-024.17 và sơmi rơmooc 15R-163.55 trước khi xảy ra tai nạn có tốc độ cao nhất là 68km/h và cho đến khi xe dừng lại hoàn toàn là 58km/h. Tại công văn trả lời của Văn phòng Q2 xác định tại vị trí Km 146+300, nằm trong đoạn Km 146+000 đến Km 146+300 có độ dốc dọc trung bình là I = 7.6% theo hướng dốc từ Sơn La đi Hà Nội, độ dốc ngang mặt đường (siêu cao) là I1 = 2.7%. Đường cong tại Km 146+300 hướng cua ôm bên trái tuyến. Biển báo đang có hiệu lực tại đoạn đường trên gồm biển báo số hiệu W.233 (biển báo nguy hiểm khác); biển báo số hiệu W.245a (biển báo đi chậm); biển báo số hiệu W201b (biển báo ngoặt nguy hiểm); biển báo số hiệu W202b (biển báo nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp). Tuyến đường này có hạn chế tốc độ là 50km/h theo hướng Sơn La – Hà Nội.

Tang vật thu giữ được tại giai đoạn điều tra và quá trình xử lý vật chứng: Các vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ôtô đầu kéo 34H-024.17 và sơmi rơmooc 15R-163.55 là tài sản hợp của ông Nguyễn Trí D; 01 xe ôtô đầu kéo BKS 26C-038.73 và sơmi rơmooc 26R-003.25 là tài sản hợp pháp của ông Bùi Việt L2. Cơ quan điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Trí D và ông Bùi Việt L2.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho ông Trần Văn

T được số tiền là 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng. Ông Trần Văn T không yêu cầu bồi thường thêm. Đối với thiệt hại của xe ôtô đầu kéo BKS 26C-038.73 và sơmi rơmooc 26R-003.25; xe ôtô đầu kéo 34H-024.17 và sơmi rơmooc 15R-163.55 các bên tự thoả thuận, không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 38/CT-VKS-P2, ngày 09/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh và điều khoản luật áp dụng đối với bị cáo. Xác định các tình tiết giảm nhiệm trách nhiệm hình sự cho bị cáo là tích cực bồi thường khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 15 đến 20 tháng tù. Về vật chứng của vụ án là các xe ôtô đầu kéo và sơmi rơmooc đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Về trách nhiệm dân sự: bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình; không có ý kiến gì về nội dung cáo trạng phản ánh; không kêu oan, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, của Cơ quan điều tra, của Viện Kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên xác nhận là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Khoảng 19 giờ 55 phút ngày 14/02/2025, Nguyễn Hoàng L điều khiển xe ôtô đầu kéo BKS 34H-024.17 kéo theo sơmi rơmooc BKS 15R-163.55 chở hàng nặng là sắn tươi đi đến đoạn đường Km 146+300 thuộc địa phận xã P, tỉnh Phú Thọ do không làm chủ được phương tiện, tốc độ, không điều khiển xe đúng kỹ thuật khi xuống dốc cao và quanh co liên tục nên đã làm xe trượt trôi, nghiêng đổ và đâm va với xe ôtô đầu kéo BKS 26C-038.73 kéo theo sơmi rơmooc BKS 26R-003.25 do ông Trần Văn T điều khiển gây tai nạn giao thông. Điểm đâm va nằm trên phần đường bên trái theo chiều đi của xe 34H-024.17. Lỗi gây tai nạn hoàn toàn do bị cáo; bị cáo đã không làm chủ tốc độ, không đi đúng tốc độ cho phép, không tuân thủ các điều kiện khi xe xuống dốc quanh co, không tuân thủ các biển báo giao thông là vi phạm các quy định khoản 1 Điều 10; điểm b, d khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn thông đường bộ. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều

khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, hiện trường tai nạn giao thông và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hậu quả tai nạn làm ông Trần Văn T bị tổn thương 11% cơ thể, bản thân bị cáo cũng bị thương, hai phương tiện bị hư hỏng. Như vậy, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Giá trị tài sản bị thiệt hại nằm trong khoảng từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:* Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến trât tự giao thông đường bộ được pháp luật hình sự bảo vệ, gây tổn hại tới sức khỏe, tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng vì cẩu thả gây nạn. Mặc dù lỗi vô ý, nhưng bị cáo phải ý thức được mình đang điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ. Bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt về tội Vi phạm quy định về tham giao thông đường bộ nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân. Hậu quả tai nạn là nghiêm trọng. Do vậy cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân bình thường, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Sau tai nạn, bị cáo, gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo làm nghề lái xe, thường xuyên điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ nhưng cẩu thả, chưa ý thức được đầy đủ trách nhiệm của mình khi tham gia giao thông, đã từng bị phạt tù về hành vi vi phạm các quy định khi tham gia giao thông đường bộ nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; cấm bị cáo hành nghề lái xe ôtô đầu kéo trong khoảng thời gian phù hợp để nâng cao hiệu quả giáo dục đối với bị cáo.

[6] *Về tang vật của vụ án:* Các tang vật của vụ án đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật. Các chủ sở hữu tài sản là ông Nguyễn Trí D và ông Bùi Việt L2 không có ý kiến, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo, gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; của Bộ luật hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 15 *(Mười lăm)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Nguyễn Hoàng L bị bắt để tạm giam 19/6/2025.

3. Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Hoàng L hành nghề lái xe ôtô đầu kéo 01 (Một) năm sau khi chấp hành xong hình phạt chính.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 16 – Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 3 – CA Phú Thọ;
- Phòng PC 10 – Công an Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 16 – Phú Thọ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn